

Bản án số: 74/2022/HS-ST
Ngày: 29-6-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI BÈ, TỈNH TIỀN GIANG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **LÊ THỊ DIỄM**

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông **NGUYỄN PHƯỚC TUỜNG**

Ông **BÙI VĂN MÀU**

- **Thư ký phiên tòa:** Ông **CAO TRẦN KHẮC HUY** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa:** Bà **HUỲNH THỊ CẨM**- Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 6 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 32/2022/TLST-HS ngày 31 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 44/2022/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Ngô Minh P** (tên gọi khác C), sinh ngày 10/3/1985 tại tỉnh Tiền Giang. Nơi cư trú: Ấp 5, xã P, huyện C, tỉnh Tiền Giang; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ văn hoá: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Ngô Minh T (Ngô Minh T), sinh năm 1960 và bà Lục Kim S, sinh năm 1954 (Lục Kim S, sinh năm 1955); Bị cáo chưa có vợ, con; Anh, chị em ruột có 04 người, bị cáo là con thứ tư trong gia đình. Tiền án: Không; Tiền sự: 01 lần ngày 07/10/2021 bị cáo bị Công an huyện C, tỉnh Tiền Giang xử phạt 2.500.000đồng về hành vi “Xâm hại đến sức khỏe của người khác” theo quy định tại điểm e khoản 3 Điều 5 Nghị Định 167/2013/NĐ-CP, bị cáo chưa chấp hành xong. Về nhân thân: Từ nhỏ sống chung cùng gia đình tại ấp 5, xã P, huyện C, tỉnh Tiền Giang, học đến lớp 9 nghỉ học ở nhà phụ giúp gia đình cho đến ngày phạm tội. Bị cáo tại ngoại. (Bị cáo có mặt)

Bị hại:

Chị **Phạm Thị Hồng H**, sinh năm 1980. Nơi cư trú: Ấp A, xã A, huyện C, tỉnh Tiền Giang. (Có mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Anh **Võ Thanh T** (tên gọi khác N), sinh năm 1976. Nơi cư trú: Ấp A, xã A, huyện C, tỉnh Tiền Giang. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 50 phút ngày 24/10/2021, Ngô Minh P đi bộ từ nhà của P ở ấp 5, xã P, huyện C, tỉnh Tiền Giang đến nhà của anh Phạm Văn Thanh B, sinh năm 1986 ở ấp A, xã A, huyện C, tỉnh Tiền Giang để rủ anh B nhậu. Khi đến nhà anh B, P nhìn thấy xe mô tô nhãn hiệu Honda loại Wave RSX màu trắng xám biển số 63B1-556.79 của chị Phạm Thị Hồng H (chị ruột của anh B) đang đậu ở phòng khách, trên xe có cắm sẵn chìa khóa, lúc này chị H đang ở nhà sau không người trông coi nên P nảy sinh ý định trộm cắp xe mô tô này để làm phương tiện đi lại. Khoảng 19 giờ cùng ngày, P đi đến vị trí xe mô tô biển số 63B1-556.79, dẫn xe ra ngoài rồi mở khóa và khởi động máy điều khiển về nhà của P cất giấu.

Khoảng 12 giờ ngày 25/10/2021, P điều khiển xe trộm cắp đi trên Quốc lộ 1, khu vực phía trước Đội Cảnh sát giao thông Công an huyện Cthuộc ấp A, xã A, huyện C thì lượm được 01 biển số xe mô tô 63B2-310.80, P điều khiển xe một đoạn khoảng 500m rồi dừng xe lấy chìa khóa 10 có sẵn trong cốp xe rồi mở biển số 63B1-556.79 thay bằng biển số 63B2-310.80, sau đó P ném biển số 63B1-556.79 và chìa khóa 10 ven đường mất.

Đến ngày 15/12/2021, P điều khiển xe mô tô trộm cắp gắn biển số 63B2-310.80 đến nhà trọ của anh Võ Thanh T (bạn của P) để uống rượu, tại đây P cho anh T mượn xe mô tô đi mua rượu ở quán Bảo Bảo thuộc ấp 5, xã P, huyện C thì bị chị H phát hiện xe mô tô của chị bị mất trộm, nên đến Công an xã A trình báo, quá trình xác minh P đã thừa nhận hành vi trộm cắp xe mô tô của chị H.

Theo bản kết luận về việc thẩm định giá trị tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 181/KLĐG-TTHS ngày 24/12/2021 xác định: xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave RSX màu trắng xám, biển số 63B1-556.79 trị giá 10.290.000 đồng.

Vật chứng thu giữ của vụ án gồm:

01 xe mô tô hiệu Honda, loại Wave RSX màu trắng xám (gắn biển số 63B2- 310.80) số khung: 312XEY058208; số máy: JA31E0329692 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 63B1-556.79. Ngày 24/12/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C đã trao trả lại xe mô tô và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 63B1-556.79 lại cho chị Phạm Thị Hồng H.

Đối với biển số xe 63B1-556.79 và chìa khóa 10, bị cáo P dùng để mở thay biển số 63B1-556.79 trộm cắp, P đã ném bỏ ven đường mất nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C không thu hồi được.

Đối với biển số xe mô tô 63B2 – 310.80, quá trình điều tra xác định là của xe mô tô nhãn hiệu Honda loại Boss do anh Trương Quang K, sinh năm 1998, thường trú ấp 6, xã M, huyện C, tỉnh Tiền Giang đứng tên chủ sở hữu. Vào ngày 25/4/2021, xe mô tô biển số 63B2-310.80 đã bị mất trộm tại ấp A, xã A, huyện C nên Cơ quan điều tra Công an huyện Cái Bè tiếp tục tạm giữ biển số 63B2-310.80 để xác minh làm rõ.

Ngoài ra, Cơ quan điều tra đã tiến hành trích xuất camera tại tiệm vàng Kim T ghi lại hình ảnh Ngô Minh P thực hiện hành vi trộm cắp xe mô tô của chị Phạm Thị Hồng H sao chép sang đĩa DVD được niêm phong lưu vào hồ sơ vụ án.

Về trách nhiệm dân sự: Chị Phạm Thị Hồng H đã nhận lại tài sản bị trộm cắp nên không yêu cầu bị cáo Ngô Minh P phải bồi thường.

Tại bản cáo trạng số 33/CT-VKSCB ngày 30/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang truy tố bị cáo Ngô Minh P về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát đề nghị tuyên bố bị cáo Ngô Minh P phạm tội “Trộm cắp tài sản”, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Ngô Minh P từ 15 đến 18 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, sau khi nghe Kiểm sát viên thực hành quyền công tố công bố bản cáo trạng truy tố bị cáo. Bị cáo Ngô Minh P thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo như bản cáo trạng đã nêu như sau: Khoảng 19 giờ ngày 24/10/2021, tại nhà của chị Phạm Thị Hồng H ở ấp A, xã A, huyện C, tỉnh Tiền Giang, bị cáo Ngô Minh P đã có hành vi trộm cắp của chị H 01 xe mô tô hiệu Honda, loại Wave RSX, màu trắng xám biển số 63B1 – 556.79, số khung 312XEY058208; số máy: JA31E0329692, giá trị tài sản chiếm đoạt là 10.290.000 đồng. Nên có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Ngô Minh P đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo là đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của bị hại, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự địa phương nơi xảy ra vụ án, gây tư tưởng hoang man lo sợ việc trộm cắp tài sản trong nhân dân. Bị cáo nhận thức được rằng hành vi trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, bản thân bị cáo là người trưởng thành, có sức khỏe mà không chí thú làm ăn để tạo thu nhập cho bản thân, phát triển kinh tế gia đình, chỉ vì muốn có phương tiện di chuyển mà không phải bỏ tiền ra mua nên bị cáo bất chấp tất cả thực hiện việc trộm cắp tài sản. Xét về nhân thân, bị cáo có nhân thân xấu ngày 07/10/2021 bị cáo bị Công an huyện C, tỉnh Tiền Giang xử phạt 2.500.000đồng về hành vi “Xâm hại đến sức khỏe của người khác”. Do đó, cần phải áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và nhằm tạo điều kiện cho bị cáo có thời gian rèn luyện bản thân để sớm hòa nhập cộng đồng và xã hội. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là các tình tiết để Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[3] Về vật chứng của vụ án: Đã được Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cái Bè xem xét xử lý nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại chị Phạm Thị Hồng H đã nhận lại tài sản bị trộm cắp nên không yêu cầu bị cáo Ngô Minh P phải bồi thường.

[5] Về án phí: Bị cáo Ngô Minh P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xét lời đề nghị của Vị đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Nhận thấy trong quá trình điều tra, truy tố phía Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng trình tự và thủ tục theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

- Căn cứ vào các Điều 135, khoản 2 Điều 136, 331, 332, 333 và 334 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng về án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Ngô Minh P phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Ngô Minh P 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

2. Về án phí:

Bị cáo Ngô Minh P phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo Ngô Minh P, bị hại chị Phạm Thị Hồng H và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Võ Thanh T có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Cái Bè;
- Công an huyện Cái Bè
- Chi cục THADS huyện Cái Bè;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Diễm

